

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai số liệu cắt, giảm và tiết kiệm 10%
kinh phí còn lại dự toán ngân sách nhà nước năm 2021**

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 403/QĐ-SNNPTNT ngày 15/7/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi về việc kinh phí thực hiện cắt, giảm và tiết kiệm thêm 10% kinh phí còn lại năm 2021.

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai kinh phí thực hiện cắt, giảm và tiết kiệm 10% kinh phí còn lại dự toán ngân sách nhà nước giao năm 2021 của Văn phòng Sở (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra và Trưởng các phòng thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Kế toán VP;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Hồ Trọng Phương

PHỤ LỤC
DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021
Đơn vị: Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SNNPTNT ngày /8/2021
của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
	Kinh phí hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	Dự toán chi NSNN	-28.000.000
	Kinh phí Hành chính (Chương 412-340-341)	-28.000.000
-	Kinh phí giao quyền tự chủ	
-	Kinh phí không giao quyền tự chủ	-28.000.000
	Theo mục tiêu, nhiệm vụ	
	<i>Nhiên liệu, công tác phí, chi phí nghiệp vụ chuyên môn, công tác của ngành</i>	<i>-4.000.000</i>
	<i>Công tác thanh tra chuyên ngành</i>	<i>-8.000.000</i>
	<i>Chi hội nghị tổng kết ngành Nông nghiệp, hội nghị sơ kết đông xuân, Hội nghị sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản</i>	<i>-16.000.000</i>